

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG CAO XANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64A/QĐ - UBND

Cao Xanh, ngày 10 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách  
Quý 1 năm 2023 của UBND phường Cao Xanh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAO XANH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND Phường Cao Xanh về việc lập dự toán, phân bổ ngân sách nhà nước và cơ chế điều hành NSNN năm 2023.

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính kế toán Phường Cao Xanh;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2023 của UBND phường Cao Xanh (*Theo các biểu kèm theo quyết định này*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Cao Xanh, bộ phận Tài chính Kế toán phường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND TP Hạ Long;
- Phòng TC – KH TP Hạ Long;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND Phường;
- Các tổ chức CT-XH Phường;
- Khu trưởng các khu phố;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Triệu Văn Nghĩa**

**BIÊN BẢN**

**VỀ VIỆC NIÊM YẾT CÔNG KHAI SỐ LIỆU DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2023**

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;  
Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v Thông qua dự toán ngân sách năm 2023”;

Căn cứ Quyết định số 64A/QĐ - UBND ngày 10/4/2023 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách Quý 1 năm 2023”;

Hôm nay, hồi 8 h00' ngày 10 tháng 4 năm 2023

**Chúng tôi gồm:**

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
3. Bà : Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội LHPN phường Cao Xanh;
4. Bà: Nguyễn Thị Thủy - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
5. Bà: Đinh Ngọc Thảo - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Ông: Phạm Trung Hiếu - Cán bộ Văn phòng UBND phường Cao Xanh;
7. Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Tổ chức niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách Quý 1 năm 2023 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh

**Thời gian niêm yết:** 30 ngày liên tục, bắt đầu từ ngày 10 tháng 4 năm 2023.

Biên bản lập xong hồi 09h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG



NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Phạm Trung Hiếu

**NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT**

MTTQ

Hội CCB

Tư pháp Hộ tịch

Hội Phụ nữ

KT thu NS

KT chi NS

**BIÊN BẢN**

**Kết thúc việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách quý 1 năm 2023**

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;  
Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v thông qua dự toán ngân sách năm 2023”;

Căn cứ Quyết định số 64A/QĐ - UBND ngày 10/4/2023 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách quý 1 năm 2023”;

Hôm nay, hồi 10 h00' ngày 10 tháng 5 năm 2023

**Chúng tôi gồm:**

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
3. Bà : Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội LHPN phường Cao Xanh;
4. Bà: Nguyễn Thị Thủy - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
5. Bà: Đinh Ngọc Thảo - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Ông: Phạm Trung Hiếu - Cán bộ Văn phòng UBND phường Cao Xanh;
7. Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Cùng nhau thống nhất việc kết thúc niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách quý 1 năm 2023 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh.

Trong thời gian niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách Quý 1 năm 2023 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh, UBND phường Cao Xanh không nhận được ý kiến, kiến nghị của công dân về việc niêm yết trên.

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc cho mọi người cùng nghe và thống nhất thông qua./.



NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Phạm Trung Hiếu

**NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT**

MTTQ

Hội CCB

Tư pháp Hộ tịch

Hội Phụ nữ

KT thu NS

KT chi NS

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	So sánh (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>8.347.000.000</b>	<b>9.025.343.420</b>	108,13%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	365.000.000	37.343.000	10,23%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	4.902.000.000	1.377.000.420	28,09%
3	Thu bổ sung từ NS cấp trên	3.080.000.000	771.000.000	25,03%
	Thu bổ sung có mục tiêu		6.840.000.000	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>15.049.000.000</b>	<b>1.326.560.268</b>	8,81%
1	Chi đầu tư phát triển	6.740.000.000		0,00%
2	Chi thường xuyên	8.142.000.000	1.326.560.268	16,29%
3	Dự phòng	167.000.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

STT	B	Dự toán năm		Ước thực hiện quý		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN 5 = 3/1	Thu NSX 6 = 4/2
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	<b>18.379.000.000</b>	<b>8.347.000.000</b>	<b>15.786.338.139</b>	<b>9.025.343.420</b>	<b>85,89%</b>	<b>108,13%</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>365.000.000</b>	<b>365.000.000</b>	<b>37.343.000</b>	<b>37.343.000</b>	<b>10,23%</b>	<b>10,23%</b>
1	Phí, lệ phí	250.000.000	250.000.000	33.343.000	33.343.000	13,34%	13,34%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	115.000.000	115.000.000	4.000.000	4.000.000	3,48%	3,48%
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>14.934.000.000</b>	<b>4.902.000.000</b>	<b>8.137.995.139</b>	<b>1.377.000.420</b>	<b>54,49%</b>	<b>28,09%</b>
1	Các khoản thu phân chia	5.884.000.000	3.394.000.000	1.421.621.801	811.241.866		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp từ doanh nghiệp	600.000.000	420.000.000	69.075.213	48.352.651	11,51%	11,51%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	1.200.000.000	840.000.000	52.329.568	36.630.699	4,36%	4,36%
-	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	184.000.000	184.000.000	152.300.000	152.300.000	82,77%	82,77%
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	3.900.000.000	1.950.000.000	1.147.917.020	573.958.516	29,43%	29,43%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	9.050.000.000	1.508.000.000	6.716.373.338	565.758.554		
-	Thu tiền sử dụng đất			1.507.754.400			
-	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
-	Thuế tài nguyên						
-	Thuế giá trị gia tăng, TNDN	6.300.000.000	1.260.000.000	1.558.125.571	307.653.976	24,73%	24,42%
-	Thuế thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân			84.299.036			
-	Phạt VPHC lĩnh vực thuế			5.850.000			
-	Tiền nộp do chậm thi hành QĐ xử phạt VPHC			198.000	198.000		
-	Tiền chậm nộp thuế TNCN			1.245.599	112.114		
-	Tiền chậm nộp thuế GTGT			1.749.534	349.934		
-	Tiền chậm nộp thuế TTĐB			88.785			
-	Tiền chậm nộp thuế các khoản điều tiết 100%			696.568.288			
-	Thuế thu nhập cá nhân Hộ kinh doanh	2.750.000.000	248.000.000	672.868.605	60.558.225	24,47%	24,42%
-	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng BĐS, nhận thừa kế, quà tặng BĐS			2.187.625.520	196.886.305		
28	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>3.080.000.000</b>	<b>3.080.000.000</b>	<b>7.611.000.000</b>	<b>7.611.000.000</b>	<b>247,11%</b>	<b>247,11%</b>
1	Thu bổ sung cân đối	3.080.000.000	3.080.000.000	771.000.000	771.000.000	25,03%	25,03%
2	Thu bổ sung có mục tiêu			6.840.000.000	6.840.000.000		

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (03 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>14.882.000.000</b>	<b>6.740.000.000</b>	<b>8.142.000.000</b>	<b>1.326.560.268</b>	-	<b>1.326.560.268</b>	<b>8,91%</b>		<b>16,29%</b>
	Trong đó:									
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	6.740.000.000	6.740.000.000					0,00%	0,00%	
2	Chi công tác quốc phòng	496.000.000		496.000.000	87.321.300		87.321.300	17,61%		17,61%
3	Chi đảm bảo an ninh, PCCC	483.000.000		483.000.000	49.140.000		49.140.000	10,17%		10,17%
4	Chi công tác giáo dục	24.000.000		24.000.000	4.470.000		4.470.000	18,63%		18,63%
5	Chi sự nghiệp văn hóa	40.000.000		40.000.000	16.966.000		16.966.000	42,42%		42,42%
6	Chi công tác phát thanh	48.000.000		48.000.000	-			0,00%		0,00%
7	Chi sự nghiệp thể thao	63.000.000		63.000.000	1.800.000		1.800.000	2,86%		2,86%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	86.000.000		86.000.000	-			0,00%		0,00%
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.279.000.000		6.279.000.000	990.028.736		990.028.736	15,77%		15,77%
10	Chi hưu xã, phường	113.800.000		113.800.000	-			0,00%		0,00%
11	Chi công tác xã hội	292.200.000		292.200.000	150.434.232		150.434.232	51,48%		51,48%
12	Chi khác	217.000.000		217.000.000	26.400.000		26.400.000	12,17%		12,17%
13	Dự phòng	-			-					
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	-			-					